TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:11/2023/HS-PT
Ngày 12 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh;
Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Đại - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 157/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Phương N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2022/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Phương N, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1998; nơi cư trú: Khu xx, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Vi P và bà Phạm Lan A; Vợ, Con: không; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 19 tháng 02 năm 2022 đến ngày 20 tháng 02 năm 2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 17 tháng 7 năm 2021, Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Công an thành phố Phúc Yên kiểm tra hành chính tại phòng 306 khách sạn M thuộc phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc có các đối tượng Hoàng Xuân T, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thế H, Đặng Việt A, Đào Thị T2, Nguyễn Văn P, Nguyễn Thanh T1, Bùi Thị Thu H1 đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16 tháng 7 năm 2021, Hoàng Xuân T, Nguyễn Thanh T1 và Nguyễn Trung K, thuê 02 phòng 304, 306 khách sạn M mục đích để nghỉ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma

túy. Tại phòng 304, T rủ T1 và K góp tiền mua ma túy để sử dụng thì được Tú, K đồng ý. T bảo T1 gọi điện cho Nguyễn Văn P để bảo P mua hộ 04 chỉ ma túy Ketamine và 08 viên ma túy dạng kẹo - MDMA để cùng nhau sử dụng thì T1 đưa cho T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng của Tú, T1 bảo T vào mục zalo có tên "Tutobaco" và gọi đến zalo âm thanh có tên "Nguyenvanpho" của P trên điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 8 màu đen. T dùng điện thoại của T1 gọi điện thoại bảo P "Lấy cho em 04 chỉ và 08 viên kẹo nhé", ý của T bảo P đi mua hộ 04 chỉ ma túy Ketamine và 08 viên ma túy MDMA để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, P đồng ý trả lời T: "Ừ, tí anh cầm ra cho", T nói tiếp: "Lấy được thì cầm ra khách sạn M nhé", P trả lời: "Tý anh cầm ra cho".

Tiếp đó, T vẫn dùng điện thoại di động của T1 nhắn tin Zalo hỏi P "hết bao nhiêu tiền ma túy để chuyển tiền", P nhắn tin trả lời hết 16.800.000 đồng. Sau đó T bảo K chuyển khoản cho P số tiền 16.800.000 đồng để P lấy tiền đi mua ma túy cho mọi người sử dụng. K đồng ý, sau đó dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng của K vào phần mềm chuyển tiền của ngân hàng Techcombank số tài khoản 1903315xxxxxx của K và chuyển số tiền 16.800.000 đồng đến số tài khoản 0207198xxxxxx của Nguyễn Văn P mở tại Ngân hàng Quân đội. Sau khi nhận được tiền do K chuyển đến, P chuyển toàn bộ 16.800.000 đồng nêu trên từ tài khoản Ngân hàng Quân đội số 0207198xxxxxx sang tài khoản khác của P mở tại ngân hàng Công thương Viettinbank số 101005xxxxxx để rút tiền, P điều khiển xe ô tô taxi 123 nhãn hiệu Vios biển kiểm soát 88A-xxx.xx đi đến cây ATM của ngân hàng Công thương Vietinbank ở phường Xuân Hòa, Phúc Yên, rút hết số tiền 16.800.000 đồng do K chuyển đến trước đó để mua ma túy.

Sau khi rút được tiền, P dùng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen lắp số sim 033888651 của P gọi điện đến số điện thoại 0983381976 được P lưu trong danh bạ là "Goc da" để mua ma túy. P khai chỉ biết tên là Ngọc không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại khu vực Vòng tròn 1, phường Xuân Hòa, Phúc Yên, Ngọc bán cho P 04 chỉ ma túy Ketamine và 08 viên ma túy MDMA giá 16.800.000 đồng. Mua được ma túy P cất giấu ma túy vừa mua được vào trong người rồi điều khiển xe ô tô nêu trên đến khách sạn M để đưa ma túy cho T như đã hẹn. Khi đến sân khách sạn, P gọi điện thoại (gọi Zalo) đến tài khoản zalo "Tutobaco" cho T1 xuống lấy ma túy.

Cùng thời điểm trên, Nguyễn Thế H đang uống rượu tại nhà Đặng Việt A thì H nhận được tin nhắn điện thoại của K rủ đến khách sạn M để sử dụng ma túy, H đồng ý rồi rủ thêm Đặng Việt A và vợ là Đào Thị T2 đến khách sạn M để sử dụng ma túy cùng với bọn K, T và Tú. H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai mang biển kiểm soát 30G - 736.67 chở Đào Thị T2 và Đặng Việt A đến khách sạn M rồi đến phòng 304 của khách sạn để sử dụng ma túy.

Khi T, Tú, H, T2, Việt A và K đang ngồi nói chuyện tại phòng 304 thì T1 nhận được điện thoại của P gọi bảo xuống sân khách sạn lấy ma túy, lúc này cả bọn cùng nhau đi sang phòng 306 của khách sạn để sử dụng ma túy. T, Tú, H từ phòng 306 đi xuống quầy lễ tân của khách sạn thì T gặp Nguyễn Phương N là lễ tân của khách sạn, T hỏi Nam: "Cho anh mượn đĩa để xào ke", Nam hiểu ý của T hỏi mượn đĩa để xào ma túy ke, Nam đồng ý xuống bếp của khách sạn lấy đưa cho T mượn 01 chiếc đĩa sứ màu trắng hình tròn. H ra xe ô tô của H lấy một loa Bluetooth màu đen mang lên phòng 306 để bật nhạc cho mọi người nhảy múa, còn T1 ra sân khách sạn gặp P để lấy ma túy. T1 cầm số ma túy P vừa đưa mang lên phòng 306 khách sạn M để tổ chức cho mọi người cùng sử dụng.

Sau khi đưa ma túy cho T1 xong, P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 88A-xxx.xx đến xã Phủ Lỗ, Sóc Sơn, H1 Nội đón bạn gái là chị Bùi Thị Thu H1 đưa đến phòng 306 khách sạn M để sử dụng ma túy cùng mọi người.

Tại phòng 306, T1 lấy 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng cuốn thành ống hút, rồi T1 đổ một phần ma túy Ketamine ra đĩa sứ, dùng bật lửa và thẻ cứng có sẵn ở trong phòng, xào đảo ma túy ke và bẻ một số viên ma túy MDMA thành 2 mảnh để cho mọi người sử dụng. H tiến lại đĩa sứ lấy 01 viên ma túy MDMA rồi bẻ làm đôi đưa cho T2 và Việt A mỗi người ½ viên để T2, Việt A sử dụng. Sau đó tiếp tục H bê đĩa có ma túy Ketamine cho T2, Việt A sử dụng. T2 sử dụng ống hút, hít ma túy Ketaminne vào cơ thể, Việt A lấy ½ viên ma túy mà H đưa cho uống vào cơ thể. Tiếp đó P dùng thẻ cứng chia ma túy Ketamine trên mặt đĩa sứ thành 04 đường chỉ, rồi P sử dụng 02 đường chỉ ma túy, 02 đường chỉ ma túy còn lại P đưa cho H1 sử dụng nốt, đồng thời P bẻ đôi viên ma túy MDMA đưa cho H1 sử dụng một nửa, P sử dụng một nửa. Quá trình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, T1 và H chỉ sử dụng ma túy Ketamine; Còn T, P, K; T2, Hà, Việt A sử dụng 02 loại ma túy MDMA và Ketamine.

Về đồ vật, tài liệu thu giữ:

- 01 đĩa sứ màu trắng trên bề mặt đĩa sứ có chứa chất bột màu trắng, chất bột màu trắng trên bề mặt đĩa được thu gom vào túi nilon và được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1 theo quy định.

- 04 gói nilon nhỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2 theo quy định.

- 01 gói nilon bên trong có chứ 05 viên nén màu xanh được cho vào phong bì thư và dán niêm phong ký hiệu là A3.

- 01 tờ tiền polime có mệnh giá 10.000 đồng được chế thành ống hút; 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 thẻ nhựa cứng trên mặt thẻ có in chữ Gucci và nhiều chữ số nước ngoài được cho vào phong bì thư niêm phong ký hiệu là A4.

- Thu giữ 01 loa điện màu đen, có tay xách và dây phích cắm điện, mặt loa có dòng chữ Harmanl Kardon của bị cáo H.

- Thu giữ 01 bộ đèn nháy chớp màu trắng có dây dẫn điện, không xác định chủ sở hữu.

- Thu giữ 09 chiếc điện thoại di động các loại gồm: Thu giữ của Nguyễn Thanh T1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax; của Nguyễn Văn P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 8 màu đen, đã cũ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280; của Nguyễn Trung K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu gold; của Nguyễn Thế H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12; của Hoàng Xuân T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng, đã cũ; của Bùi Thị Thu H1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng đã cũ; của Đặng Việt A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã cũ; của Đào Thị T2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, đã cũ.

- Thu giữ của P 01 chiếc xe ô tô taxi 123 nhãn hiệu Vios màu bạc biển kiểm soát 88A-xxx.xx.

- Thu giữ của H 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai - Tucson biển kiểm soát 30G-736.67 màu đen.

Cùng ngày 17 tháng 7 năm 2021, Công an thành phố Phúc Yên tiến hành thu và niêm phong mẫu nước tiểu của Hoàng Xuân T, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Văn P, Nguyễn Thế H, Nguyễn Phương N, Đào Thị T2, Bùi Thị Thu H1, Đặng Việt A để giám định theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 1635/KLGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

"- Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3078 gam (không phảy ba không bảy tám gam, không kể bao bì) loại Ketamine.

- Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,9754 gam (ba phảy chín bảy năm bốn gam, không kể bao bì) loại Ketamine.

- 05 (Năm) viên nén màu xanh của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,1172 gam (Hai phảy một một bảy hai gam, không kể bao bì) loại MDMA".

Cơ quan giám định hoàn lại A1 = 0,2601 gam mẫu; A2 = 3,9262 gam mẫu; A3 = 2,0239 gam mẫu cùng bao gói.

Bản kết luận số 1664 ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: "Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Delta- 9- tetrahydrocanabinol, Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Phương N - SN: 1998 có HKTT: Phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc gửi đến giám định".

Bản kết luận số 1665 và 1694 cùng ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: "Tìm thấy chất ma túy Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là nước tiểu thu của Nguyễn Thanh

T1 - SN: 1998; HKTT: Xã Y Can, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái và của Nguyễn Thế H - SN: 1992; HKTT: Xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố H1 Nội".

Tại bản kết luận số 1666, 1667, 1668, 1669, 1670, 1671 cùng ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: "Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là nước tiểu thu của Hoàng Xuân T - SN: 1993; HKTT: Xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố H1 Nội; của Nguyễn Trung K - SN: 1993; HKTT: Xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố H1 Nội; của Đào Thị T2 - SN: 1992; HKTT: Xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố H1 Nội; của Đặng Việt A - SN: 1994; HKTT: Xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, thành phố H1 Nội; của Bùi Thị Thu H1 - SN: 2001; HKTT: Xã Mỹ Phúc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định; của Nguyễn Văn P - SN: 1989; HKTT: Phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc".

Về nguồn gốc ma túy thu giữ tại phòng 306 khách sạn M: P khai nhận mua của một người đàn ông chỉ biết tên Ngọc, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, có số điện thoại 0983381976 được lưu trong danh bạ với có tên "Goc da". Quá trình điều tra xác định số điện thoại nêu trên được đăng ký chính chủ mang tên Bùi Trung Dũng, sinh năm 1988 trú tại xã Minh Trí, Sóc Sơn, H1 Nội. Cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần đối với Bùi Trung Dũng để làm việc, nH Dũng đều vắng mặt tại địa phương, không triệu tập được, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với Đào Thị T2, Bùi Thị Thu H1, Đặng Việt A đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Phúc Yên đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T2, H1, Việt A mỗi người 750.000 đồng.

Đối với chủ hộ kinh doanh khách san M tại phường T, thành phố P, là ông Lê Văn M có hành vi để cho người khác lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý, vi phạm điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ – CP, Cơ quan điều tra đã ban hành Công văn số 377/BC-CAPY đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phúc Yên xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2022/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Xuân T, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn P, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thế H, Nguyễn Phương N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định hình phạt đối với các bị cáo Thu, Tú, P, K, H và áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương N 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nH được trừ thời hạn đã tạm giam bị cáo từ ngày 19 tháng 02 năm 2022 đến ngày 20 tháng 02 năm 2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29 tháng 8 năm 2022, bị cáo Nguyễn Phương N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiện hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm s,u Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phương N, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Phương N và cho bị cáo Nam được hưởng dưới khung hình phạt. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian bị tạm giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phương N làm trong thời hạn luật định được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Nguyễn Phương N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai cảu các bị cáo khác; phù hợp với vật chứng vụ án đã thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 17 tháng 7 năm 2021, tại phòng 306 khách sạn M thuộc phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; Hoàng Xuân T, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Văn P, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thế H và Nguyễn Phương N đang có hành vi tổ chức cho 03 người gồm: Đào Thị T2, Đặng Việt A và Bùi Thị Thu H1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy (Ketamine, MDMA) thì bị Cơ quan Công an thành phố Phúc Yên phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng.

[4]. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc

thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm truy tố xét xử bị cáo Nguyễn Phương N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Phương N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyễn Phương N là người giữ vai trò đồng phạm giúp sức, bản thân là lễ tân khách sạn M mặc dù bị cáo biết T và đồng phạm sử dụng trái phép chất ma tuý tại nơi do mình quản lý nH bị cáo vẫn đồng ý và còn cung cấp đĩa sứ để những người sử dụng ma túy làm công cụ xào đảo ma túy Ketamine. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Văn Tùy đã có công lao trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 vài khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 07 năm tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phương N đã giao nộp tài liệu bị cáo có công trong việc phát hiện tội phạm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định điểm u điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Phương N tuổi đời còn trẻ lần đầu tiên vi phạm pháp luật, trong vụ án là đồng phạm với vai trò giúp sức nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cần áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng dưới khung hình phạt. Đối với kháng cáo xin hưởng án treo nhận thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy; tội phạm được thực hiện là tội rất nghiêm trọng có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc là có căn cứ. Nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo cần được chấp nhận. Kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Phương N không phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1.Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phương N; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, u khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương N phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N 05 (Năm) năm tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 19/02/2022 đến ngày 20/02/2022.

2.Bị cáo Nguyễn Phương N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bích Ngọc

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- TAND thành phố Phúc Yên;
- Chi cục THADS thành phố Phúc Yên;
- Phòng HS Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng; Toà Hình sự.